

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN
VIỆN NGHIÊN CỨU CAO SU VN**

**MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ KHẢ NĂNG
TRỒNG CAO SU TRÊN RỪNG KHỘP**

VIỆN NGHIÊN CỨU CAO SU VIỆT NAM

Nội dung

1. Một số đặc điểm chung đất rừng khộp liên quan qui hoạch trồng cao su
2. Giới thiệu tổng quát phương pháp đánh giá đất trồng cao su Việt Nam theo Viện Nghiên cứu Cao su VN
3. Đánh giá chung khả năng trồng cao su trên đất rừng khộp
4. Các biện pháp kỹ thuật cơ bản cần quan tâm trên rừng khộp qui hoạch trồng cao su
5. Một số kết luận

1. Một số đặc điểm chung đất rừng khộp liên quan đến qui hoạch trồng cao su

- 1) Một vài lưu ý về phân loại rừng khộp:
 - Rừng khộp không phải là rừng cây dầu rái (*Dipterocarpus alatus*).
 - Rừng khộp bao gồm cây họ dầu (Dipterocarpaceae) và các cây gỗ khác mọc thành nhiều tầng như Giáng hương, Trắc, Cẩm lai, Gụ, Mun.
 - Tùy thuộc vào trữ lượng gỗ có thể khai thác được, rừng khộp được phân cấp thành rừng khộp từ nghèo đến trung bình và giàu. Đất rừng khộp nghèo thường có tầng đất mặt canh tác mỏng.

1. Một số đặc điểm chung đất rừng khộp liên quan đến qui hoạch trồng cao su (tt)

- 2) Các hạn chế phổ biến trên đất rừng khộp:
- Lớp đất mặt mỏng do đá ong, phiến thạch, tầng sét bí chặt.
 - Thành phần cơ giới lớp đất canh tác quá nhẹ (cát, cát pha thịt hoặc thịt pha cát).
 - Mực nước ngầm gần sát mặt đất và tiêu thoát nước bề mặt kém.

2. Giới thiệu tổng quát phương pháp đánh giá đất trồng cao su Việt Nam - Viện NCCSVN

1) Nguyên tắc:

- Phân hạng sử dụng đất trồng chỉ cho cây cao su tại Việt Nam, theo phương pháp đánh giá các mức hạn chế của FAO.
- Đánh giá phân hạng sử dụng đất trồng cao su VN dựa vào 9 chỉ tiêu khí hậu và 10 chỉ tiêu đất đai có khả năng hạn chế trồng và khai thác mủ cao su, liên quan yêu cầu sinh lý cây cao su, mục tiêu kinh tế và trình độ đầu tư, quản lý KHKT.
- Các chỉ tiêu khí hậu và đất đai khác không gây ra bất kỳ hạn chế nào sẽ không đưa vào đánh giá.
- Trên vùng đánh giá, bất kỳ một chỉ tiêu nào rơi vào mức hạn chế rất nghiêm trọng vùng đất đó sẽ không trồng được cao su.
- Căn cứ vào các mức hạn chế, đất được chia thành 2 bậc: trồng được (S) và không trồng được cao su (N); bậc S chia thành 3 lớp: rất thích hợp (S1), thích hợp trung bình (S2), thích hợp kém (S3); bậc N chia thành 2 lớp: không thích hợp hiện tại (N1), không thích hợp vĩnh viễn (N2).

2. Giới thiệu tổng quát phương pháp đánh giá đất trồng cao su Việt Nam - Viện NCCSVN (tt)

2) Cơ sở khoa học:

- Qui trình được nghiệm thu 1990, đề tài 40A.02.01, 1985-1990, có sự tham gia chuyên gia thỏ những FAO, TS. Francis Ninane, hợp phần “Đánh giá các loại đất trồng cao su của nước CHXHCN Việt Nam, dự án VIE 08/007-FAO”.
- Qui trình được trình bày và thảo luận bổ sung qua hội thảo quốc tế thường niên do IRRDB tổ chức 1997.
- Qui trình được trích áp dụng từ năm 1990 đến nay cho toàn bộ ngành cao su do Tập đoàn Công nghiệp Cao su quản lí.

3. Đánh giá chung khả năng trồng cao su trên đất rừng khộp

Căn cứ đặc điểm khí hậu, đất đai đất rừng khộp, các chỉ tiêu đánh giá theo qui trình kỹ thuật Tập đoàn Công nghiệp Cao su VN, qui trình đánh giá phân hạng sử dụng đất trồng cao su Viện NCCSVN, đối chiếu các yêu cầu kỹ thuật theo thông tư 76 và 127 của Bộ NN&PTNT, có thể đánh giá chung về khả năng trồng cao su trên đất rừng khộp như sau:

- Trên rừng khộp từ nghèo đến giàu đều có những diện tích trồng được cao su với mức độ thích hợp tương ứng biến thiên từ thích hợp rất kém đến thích hợp trung bình.
- Trên đất rừng khộp giàu tỉ lệ đất trồng được cao su so với đất không trồng được cao su khá cao và biến thiên tầng dày đất mặt tương đối nhỏ.
- Trên đất rừng khộp nghèo vẫn có thể trồng được cao su nhưng với tỉ lệ đất trồng được cao su so với đất không trồng được cao su không cao và biến thiên tầng dày đất mặt tương đối lớn.

4. Các biện pháp kỹ thuật cơ bản cần quan tâm trên rừng khộp qui hoạch trồng cao su

- Do tầng dày và đặc điểm lý hoá tính tầng đất mặt biến thiên rất lớn, vì vậy công tác khảo sát phân hạng đất trồng cao su chi tiết là yếu tố cơ bản đầu tiên cần được đáp ứng.
- Trên các vùng đất rừng khộp dốc, cần quan tâm biện pháp thâm canh thích hợp trong điều kiện lớp đất mặt có thành phần cơ giới rất nhẹ, tỉ lệ sỏi đá cao, tầng dày lớp đất canh tác rất mỏng. Thiết kế hàng trồng theo đường đồng mức, các công trình chống xói mòn, cây con thích hợp, bổ sung hữu cơ, điều chỉnh liều lượng phân vô cơ, giữ ẩm đất mặt mùa khô... là các kỹ thuật then chốt.
- Trên các vùng đất rừng khộp chân dốc và bằng phẳng, cần chú ý các biện pháp thâm canh thích hợp trong điều kiện mạch nước ngầm gần mặt đất, ngập úng đất mặt kéo dài trong nhiều tháng, laterit non đang quá trình thoái hoá, lớp đất mặt rất dễ ngập úng trong mùa mưa nhưng đồng thời dễ thiếu nước trong mùa khô. Kỹ thuật thiết kế hệ thống mương tiêu thoát nước hoàn chỉnh trong mùa mưa và giữ nước đất mặt trong mùa khô, cân đối phân bón vô cơ, cây con chống chịu ngập úng trong những năm đầu tiên... là các biện pháp thâm canh ưu tiên hàng đầu.

5. Một số kết luận chung

- Đối với bất kỳ loại rừng khộp nào, luôn tồn tại các diện tích có khả năng trồng cao su; tuy nhiên tỉ lệ diện tích trồng được cao su trên một vùng rừng khộp tùy thuộc vào các đặc điểm cơ bản của vùng đó, trong đó tầng dày đất, thành phần cơ giới lớp đất mặt, tỉ lệ sỏi đá và mức độ ngập úng là các yếu tố quyết định.
- Khả năng trồng được cao su và mức độ sinh trưởng và cho năng suất mủ tốt trên các vùng rừng khộp giàu thường lớn hơn trên các vùng rừng khộp nghèo.
- Khác với vùng truyền thống, cao su trồng trên vùng rừng khộp cần có các biện pháp canh tác thâm canh đặc thù; trong đó đó vẫn đề cập cung cấp nước trong mùa khô, thoát úng trong mùa mưa là các yếu cầu sống còn đối với giải pháp kỹ thuật trong những năm trồng đầu tiên.



Xin chân thành cảm ơn